

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢN CAM KẾT

Kính gửi: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nghệ An

Tôi tên là: **Vương Xuân Chấn**

Chức vụ: Hiệu trưởng trường THPT Cửa Lò 2

Tôi xin cam kết đảm bảo chất lượng đơn vị: Trường THPT Cửa Lò 2.
trong năm học 2021 – 2022 với các nội dung sau:

1. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh nhà trường (theo chuẩn đầu ra).

TT	Số liệu	Khối lớp 10	Khối lớp 11	Khối lớp 12	Điểm TBC tốt nghiệp THPT
1	Tổng số HS/số lớp	257/6	255/6	247/6	
2	Số HS xếp loại giỏi (tốt)/ tỉ lệ %	7(2,7)	21 (8,2)	60 (24,3)	
3	Số HS xếp loại khá/ tỉ lệ %	200 (77,8)	200 (78,4)	177 (71,7)	
4	Số HS xếp loại trung bình (đạt)/ tỉ lệ %	47 (18,3)	33 (12,9)	10 (4,0)	
5	Số HS xếp loại yếu (chưa đạt)/ tỉ lệ %	3 (1,2)	1 (0,3)	0 (0)	
6	Số HS xếp loại hạnh kiểm tốt/ tỉ lệ %	164 (63,8)	165 (64,7)	226 (91,5)	
7	Số HS xếp loại hạnh kiểm khá/ tỉ lệ %	74 (28,8)	77 (30,2)	19 (7,7)	
8	Số HS xếp loại hạnh kiểm trung bình (đạt)/ tỉ lệ %	18 (7)	12 (4,7)	2 (0,8)	
9	Số HS xếp loại hạnh kiểm yếu (chưa đạt)/ tỉ lệ %	1 (0,4)	1 (0,4)	0 (0)	
10	Số HS lên lớp/ tỉ lệ %	256 (99,6)	254 (99,6)	247 (100)	
11	Số HS bỏ học, lưu ban/ tỉ lệ %	1 (0,4)	1 (0,4)	0	
12	Số HSG cấp huyện/ tỉ lệ %	0	0	24 (10)	
13	Số HSG cấp tỉnh/ tỉ lệ %	0	0	9 (3,6)	
14	Số HSG quốc gia/ tỉ lệ %	0	0	0	

15	Số HS đổ vào các cấp học chuyển tiếp, trường chuyên, các trường đại học, cao đẳng, trung học nghề/ tỉ lệ %	0	0	150 (60,7)	
	Số HS làm việc cho các công ty, doanh nghiệp/ tỉ lệ %	0	0	40 (16,2)	
17	Điểm TB các môn	6,58	6,77	7,10	6,15
18	Điểm TBC môn Toán	6,59	6,78	7,32	6,35
19	Điểm TBC môn Văn	6,41	6,83	7,27	7,2
20	Điểm TBC môn Anh	5,9	5,98	6,38	4,3
21	Điểm TBC môn Lý	6,72	6,55	6,7	5,42
22	Điểm TBC môn Hóa	6,37	6,32	6,73	5,35
23	Điểm TBC môn Sinh	6,25	6,72	6,5	5,5
24	Điểm TBC môn Tin	6,81	6,93	7,54	
25	Điểm TBC môn Sử	6,3	6,45	7,0	5,2
26	Điểm TBC môn Địa	6,4	6,6	6,85	7,4
27	Điểm TBC môn GDCD	7,1	7,2	7,9	8,5
28	Điểm TBC môn TD	100% Đ	100% Đ	100% Đ	
29	Điểm TBC môn GDQP	7,2	7,5	7,5	
30	Điểm TBC môn CN	6,93	7,35	7,5	
31	Nghệ PT		8,01		

2. Nâng cao chất lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

TT	Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn	Chuẩn chức danh	Cốt cán	Giáo viên giỏi		Trình độ LLCT
						Huyện	Tỉnh	
1	Vương Xuân Chấn	Hiệu trưởng	Thạc sĩ	Tốt	X		X	Cao cấp
2	Đặng Công Huân	Phó HT	Thạc sĩ	Tốt	X		X	Trung cấp
3	Trương Công Thắng	Phó HT	Thạc sĩ	Tốt			X	Trung cấp
4	Đặng Lê Anh	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
5	Nguyễn Thị Vân Anh	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
6	Nguyễn Thị Đào	Giáo viên	Đại học	Khá			X	
7	Ngô Thị Hồng Dung	Giáo viên	Đại học	Tốt				
8	Hoàng Thị Thuỳ Dung	Giáo viên	Đại học	Tốt				
9	Hoàng Thị Duyên	Giáo viên	Đại học	Tốt				
10	Trần Thị Lệ Hằng	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt			X	
11	Chu Thị Kiều Hạnh	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
12	Nguyễn Thị Hạnh	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
13	Bùi Thị Tổ Hoa	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt			X	Trung cấp

14	Nguyễn Thị Hoà	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt			X	
15	Nguyễn Đức Hoàn	Giáo viên	Đại học	Khá				
16	Trần Quý Hợi	Giáo viên	Đại học	Tốt				
17	Lữ Huy Hồng	Giáo viên	Đại học	Tốt				
18	Chu Thị Phương Hồng	Giáo viên	Đại học	Khá				
19	Lê Thị Huê	Giáo viên	Đại học	Khá				
20	Hoàng Văn Hùng	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt				Trung cấp
21	Đặng Thị Thu Hương	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
22	Hoàng Thị Quỳnh Hương	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
23	Lê Thị Thu Hương	Giáo viên	Đại học	Khá				
24	Trần Thị Lê Hương	Giáo viên	Đại học	Khá				
25	Bành Thị Quỳnh Lan	Giáo viên	Đại học	Khá				
26	Nguyễn Thị Lan	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
27	Nguyễn Thị Thùy Linh	Giáo viên	Đại học	Khá				
28	Nguyễn Bá Lợi	Giáo viên	Đại học	Tốt				
29	Đậu Khắc Mạnh	Giáo viên	Đại học	Tốt				
30	Nguyễn Thị Thanh Minh	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt				
31	Trương Đình Mùi	Giáo viên	Thạc sĩ	Khá				
32	Hà Thị Thanh Nga	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
33	Nguyễn Ân Nghĩa	Giáo viên	Đại học	Khá				
34	Trần Thị Kim Oanh	Giáo viên	Đại học	Tốt				
35	Hoàng Thị Phương	Giáo viên	Đại học	Khá				
36	Vũ Thị Tam	Giáo viên	Đại học	Tốt				
37	Bùi Thị Tâm	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
38	Nguyễn Thị Thảo	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
39	Hồ Thị Phương Thảo	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
40	Nguyễn Thị Anh Thơ	Giáo viên	Đại học	Tốt				
41	Lê Văn Thọ	Giáo viên	Đại học	Khá				
42	Phan Thị Thương	Giáo viên	Thạc sĩ	Tốt				
43	Nguyễn Thị Mai Vui	Giáo viên	Đại học	Tốt			X	
44	Nguyễn Thị Việt Xoa	Giáo viên	Đại học	Tốt				
45	Nguyễn Đình Hưng	Nhân viên	Đại học					
46	Phùng Thị Trúc	Nhân viên	Trung cấp					
47	Nguyễn Thị Anh Đào	Nhân viên	Trung cấp					
48	Võ Thị Minh	Nhân viên	Cao đẳng					

3. Nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

TT	Các công trình, trang thiết bị dạy học	Mới	Sửa chữa, cải tạo	Thời gian hoàn thành	Kinh phí	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	18 bảng kéo	18	0	05/2022	126.000.000	Nhà nước,	

						tài trợ	
2	Trạm biến áp		x	05/2022	480.000.000	Nhà nước, Tài trợ	
3	Thiết bị, dụng cụ	x		12/2021	50.000.000	Ngân sách thường xuyên	

Cửa Lò, ngày 27 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Vương Xuân Chấn